GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH CHO HỌC SINH LỚP 1 TRONG DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỜNG NGUYỆT HÓA, TỈNH VĨNH LONG

Trần Mỹ Mỹ
Đại học Trà Vinh
Email: tranmymytv@gmail.com

Tóm tắt: *Bài báo đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức tại các trường tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích tài liệu, điều tra bằng bảng hỏi đối với 40 cán bộ quản lý, giáo viên và 90 học sinh, kết hợp thống kê toán học để xử lý số liệu. Kết quả cho thấy giáo viên đánh giá cao tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích; các mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức và quy trình giáo dục được thực hiện ở mức khá đến khá tốt. Học sinh bước đầu hình thành nhận thức và kỹ năng cơ bản về phòng tránh tai nạn thương tích, tuy nhiên khả năng vận dụng trong thực tiễn còn hạn chế. Nghiên cứu cũng xác định năng lực giáo viên, chương trình môn Đạo đức và sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là những yếu tố ảnh hưởng quan trọng đến hiệu quả giáo dục.*

Từ khóa: *Giáo dục kỹ năng; phòng, chống tai nạn thương tích; học sinh lớp 1; môn Đạo đức.*

ACCIDENT AND INJURY PREVENTION EDUCATION FOR GRADE 1 STUDENTS THROUGH THE TEACHING OF MORAL EDUCATION IN PRIMARY SCHOOLS IN NGUYỆT HÓA WARD, VĨNH LONG PROVINCE

Abstract*: This article examines the current status of accident and injury prevention education for Grade 1 students through the teaching of Moral Education in primary schools in Nguyệt Hóa Ward, Vĩnh Long Province. The study employed document analysis, a questionnaire survey involving 40 administrators and teachers and 90 students, and descriptive statistical methods for data analysis. The findings indicate that teachers highly value the importance of accident and injury prevention education. The educational objectives, content, teaching methods, instructional forms, and implementation process were evaluated as being implemented at fairly good to good levels. Grade 1 students have developed initial awareness and basic skills for accident and injury prevention; however, their ability to apply these skills in real-life situations remains limited. The study also identifies teachers' professional competence, the Moral Education curriculum, and the collaboration among schools, families, and the community as key factors influencing the effectiveness of accident and injury prevention education.*

Keywords: *Life skills education; accident and injury prevention; Grade 1 students; Moral Education.*

Nhận bài: 16/05/2026 Phản biện: 16/06/2026 Duyệt đăng: 20/06/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tai nạn thương tích là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển toàn diện và an toàn của học sinh tiểu học. Đối với học sinh lớp 1, do đặc điểm tâm sinh lý và khả năng nhận thức còn hạn chế, các em dễ gặp phải những nguy cơ mất an toàn trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày. Vì vậy, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích ngay từ đầu cấp tiểu học có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành nhận thức, thái độ và hành vi an toàn cho học sinh. Điều này cũng phù hợp với mục tiêu của Luật Trẻ em (2016), Luật Giáo dục (2019) và Quyết định số 1248/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em giai đoạn 2021–2030.

Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, môn Đạo đức có vai trò quan trọng trong giáo dục phẩm chất, hành vi và kỹ năng sống cho học sinh. Việc tích hợp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích thông qua các bài học và hoạt động trải nghiệm của môn Đạo đức góp phần xây dựng môi trường học tập an toàn, phát triển năng lực tự bảo vệ bản thân và đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông. Tuy nhiên, việc triển khai nội dung này tại các trường tiểu học vẫn còn những hạn chế về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài báo đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức tại các trường tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long, làm cơ sở đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích tài liệu, điều tra bằng bảng hỏi đối với 40 cán bộ quản lý, giáo viên và 90 học sinh lớp 1, kết hợp thống

kê toán học để đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh trong dạy học môn Đạo đức tại các trường tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long. Dữ liệu thu thập được xử lý bằng thống kê mô tả, sử dụng điểm trung bình và độ lệch chuẩn để phân tích kết quả nghiên cứu.

2.2. Nội dung

2.2.1. Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở các trường Tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long

Kết quả cho thấy giáo viên đều đánh giá cao tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức, với điểm trung bình chung đạt 3,92 (ĐLC = 0,97). Tiêu chí được đánh giá cao nhất là giúp học sinh hình thành nhận thức ban đầu về các nguy cơ mất an toàn trong cuộc sống (ĐTB = 3,98; ĐLC = 0,92), tiếp theo là rèn luyện hành vi an toàn và kỹ năng xử lý tình huống (ĐTB = 3,95; ĐLC = 1,01) và phát triển năng lực tự bảo vệ bản thân (ĐTB = 3,93; ĐLC = 0,92). Điều này cho thấy giáo viên không chỉ chú trọng trang bị kiến thức mà còn hướng đến hình thành kỹ năng và năng lực ứng phó với các tình huống mất an toàn cho học sinh. Tiêu chí sự cần thiết của giáo dục kỹ năng do đặc điểm tâm sinh lý học sinh lớp 1 và tầm quan trọng của việc tích hợp nội dung này trong môn Đạo đức cùng đạt điểm trung bình 3,88, phản ánh sự đồng thuận cao của giáo viên, mặc dù vẫn còn một số khác biệt trong nhận thức về vai trò của việc tích hợp. Nhìn chung, kết quả khảo sát khẳng định giáo viên nhận thức rõ ý nghĩa của giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, tạo nền tảng thuận lợi cho việc triển khai hiệu quả nội dung này trong dạy học môn Đạo đức.

2.2.2. Thực trạng thực hiện mục tiêu của việc giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở các trường Tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long

Kết quả cho thấy học sinh đánh giá mức độ đạt được các mục tiêu giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong dạy học môn Đạo đức ở mức khá (ĐTB chung = 2,90; ĐLC = 0,90). Nội dung được đánh giá cao nhất là biết tránh xa các vật sắc nhọn (ĐTB = 3,17; ĐLC = 0,75), tiếp theo là biết tìm sự giúp đỡ từ thầy cô hoặc bố mẹ khi gặp nguy hiểm (ĐTB = 3,10; ĐLC = 0,88) và biết đi bộ qua đường an toàn cùng người lớn (ĐTB = 3,00; ĐLC = 0,90). Kết quả cho thấy học sinh đã hình thành những kiến thức và kỹ năng cơ bản trong nhận diện nguy cơ và bảo vệ bản thân. Tuy nhiên, các nội dung về tránh các trò đùa nghịch dễ gây tai nạn (ĐTB = 2,76), luôn cẩn thận khi học tập và vui chơi (ĐTB = 2,73) và đặc biệt tự tin có thể tự bảo vệ bản thân (ĐTB = 2,67; ĐLC = 0,94) đạt điểm thấp hơn, phản ánh hạn chế trong việc hình thành thói quen an toàn và khả năng vận dụng kỹ năng vào thực tiễn. Kết quả này cho thấy cần tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành và rèn luyện kỹ năng để nâng cao năng lực tự bảo vệ bản thân cho học sinh lớp 1.

2.2.3. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở các trường Tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long

Bảng 1. Đánh giá của giáo viên về mức độ thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

TT	Nội dung	Chưa đạt	Ít đạt	Đạt	Khá	Tốt	ĐTB	ĐLC
1	Nội dung giáo dục giúp học sinh nhận biết các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường gần gũi (trường học, gia đình, nơi công cộng)	0 (0,0%)	6 (15,0%)	20 (50,0%)	14 (35,0%)	0 (0,0%)	4,20	0,69
2	Nội dung giáo dục chú trọng rèn luyện kỹ năng thực hiện hành vi an toàn trong học tập, vui chơi và sinh hoạt hằng ngày	2 (5,0%)	8 (20,0%)	20 (50,0%)	10 (25,0%)	2 (5,0%)	3,95	0,82

3	Nội dung giáo dục bao gồm các tình huống giúp học sinh rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống và tự bảo vệ bản thân	1 (2,5%)	7 (17,5%)	23 (57,5%)	9 (22,5%)	1 (2,5%)	4,00	0,72
4	Nội dung giáo dục góp phần hình thành thái độ tích cực và thói quen hành vi an toàn cho học sinh	0 (0,0%)	7 (17,5%)	22 (55,0%)	11 (27,5%)	0 (0,0%)	4,10	0,67
5	Nội dung giáo dục được tích hợp linh hoạt, phù hợp trong dạy học môn Đạo đức thông qua các hoạt động trải nghiệm và tình huống thực tiễn	2 (5,0%)	7 (17,5%)	23 (57,5%)	8 (20,0%)	2 (5,0%)	3,93	0,76
ĐTB chung							**4,04**	**0,73**

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy giáo viên đánh giá mức độ thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở mức cao (ĐTB chung = 4,04; ĐLC = 0,73). Nội dung được thực hiện tốt nhất là giúp học sinh nhận biết các nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường gần gũi (ĐTB = 4,20; ĐLC = 0,69), tiếp theo là hình thành thái độ, hành vi an toàn (ĐTB = 4,10; ĐLC = 0,67) và rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống, tự bảo vệ bản thân (ĐTB = 4,00; ĐLC = 0,72). Nội dung rèn luyện kỹ năng thực hiện hành vi an toàn trong học tập, vui chơi và sinh hoạt cũng được đánh giá khá cao (ĐTB = 3,95). Trong khi đó, tiêu chí tích hợp linh hoạt nội dung giáo dục thông qua hoạt động trải nghiệm và tình huống thực tiễn có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB = 3,93; ĐLC = 0,76), cho thấy việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm vẫn cần được tăng cường. Nhìn chung, các nội dung giáo dục được triển khai tương đối đầy đủ, góp phần hình thành kiến thức, kỹ năng và hành vi an toàn cho học sinh lớp 1.

Bảng 2. Đánh giá của học sinh về mức độ thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

TT	Nội dung	Chưa đạt	Ít đạt	Khá	Tốt	ĐTB	ĐLC
1	Các bài học Đạo đức giúp em biết cách giữ an toàn cho bản thân	4 (4,4%)	14 (15,6%)	40 (44,4%)	32 (35,6%)	3.11	0,83
2	Các bài học giúp em biết những việc làm gây nguy hiểm cần tránh	2 (2,2%)	12 (13,3%)	46 (51,1%)	30 (33,3%)	3.16	0,73
3	Bài học giúp em biết cách xử lý khi chẳng may bị ngã hoặc bị đau	9 (10,0%)	24 (26,7%)	38 (42,2%)	19 (21,1%)	2.74	0,91
4	Bài học giúp em biết cách xin lỗi và giúp đỡ bạn khi gặp sự cố	8 (8,9%)	22 (24,4%)	39 (43,3%)	21 (23,3%)	2.81	0,9
5	Các câu chuyện trong môn Đạo đức giúp em nhớ cách tránh tai nạn	10 (11,1%)	26 (28,9%)	36 (40,0%)	18 (20,0%)	2.69	0,92
6	Bài học giúp em biết yêu thương và bảo vệ chính mình	6 (6,7%)	18 (20,0%)	3 9 (43,3%)	27 (30,0%)	2.97	0,88
7	Bài học giúp em biết cách gọi người lớn giúp đỡ khi cần thiết	8 (8,9%)	22 (24,4%)	37 (41,1%)	23 (25,6%)	2.83	0,92

8	Bài học giúp em biết giữ trật tự, không xô đẩy bạn trong lớp	5 (5,6%)	1 6 (17,8%)	39 (43,3%)	30 (33,3%)	3.04	0,86
ĐTB chung						**2.92**	**0,87**

Kết quả khảo sát ở Bảng 2 cho thấy học sinh đánh giá mức độ thực hiện nội dung giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong dạy học môn Đạo đức ở mức khá (ĐTB chung = 2,92; ĐLC = 0,87). Nội dung được đánh giá cao nhất là các bài học giúp nhận biết những việc làm gây nguy hiểm cần tránh (ĐTB = 3,16; ĐLC = 0,73), tiếp theo là biết cách giữ an toàn cho bản thân (ĐTB = 3,11; ĐLC = 0,83) và giữ trật tự, không xô đẩy bạn trong lớp (ĐTB = 3,04; ĐLC = 0,86). Điều này cho thấy các bài học đã góp phần hình thành cho học sinh những kiến thức và hành vi an toàn cơ bản. Tuy nhiên, các nội dung về xử lý khi bị ngã hoặc bị đau (ĐTB = 2,74) và ghi nhớ cách phòng tránh tai nạn qua các câu chuyện trong môn Đạo đức (ĐTB = 2,69; ĐLC = 0,92) được đánh giá thấp hơn, cho thấy hiệu quả của các hoạt động trải nghiệm và tình huống thực tiễn cần tiếp tục được tăng cường. Nhìn chung, nội dung giáo dục đã được triển khai tương đối hiệu quả, song cần đổi mới hình thức tổ chức nhằm nâng cao khả năng ghi nhớ và vận dụng kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích của học sinh trong thực tế.

2.2.4 Thực trạng thực hiện phương pháp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

Bảng 3. Đánh giá của giáo viên về mức độ thực hiện phương pháp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

TT	Nội dung	1	2	3	4	5	ĐTB	ĐLC
1	Sử dụng phương pháp dạy học thông qua các tình huống gắn với đời sống để giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh	0 (0,0%)	3 (7,5%)	6 (15,0%)	22 (55,0%)	9 (22,5%)	3,93	0,83
2	Tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động đóng vai nhằm rèn luyện hành vi an toàn trong các tình huống cụ thể	0 (0,0%)	4 (10,0%)	7 (17,5%)	21 (52,5%)	8 (20,0%)	3,83	0,87
3	Tổ chức thảo luận, trao đổi nhóm để học sinh chia sẻ và lựa chọn cách xử lý tình huống an toàn	0 (0,0%)	2 (5,0%)	11 (27,5%)	21 (52,5%)	6 (15,0%)	3,78	0,77
4	Sử dụng phương tiện trực quan (hình ảnh, video, mô hình) để minh họa các tình huống và cách phòng tránh tai nạn thương tích	0 (0,0%)	1 (2,5%)	5 (12,5%)	24 (60,0%)	10 (25,0%)	4,08	0,69
5	Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và thực hành nhằm giúp học sinh vận dụng kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích vào thực tế	2 (5,0%)	4 (10,0%)	8 (20,0%)	21 (52,5%)	7 (17,5%)	3,78	0,86
ĐTB chung							**3,88**	**0,80**

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đánh giá mức độ thực hiện các phương pháp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 ở mức khá (ĐTB = 3,88; ĐLC = 0,80). Phương pháp được sử dụng nhiều nhất là phương tiện trực quan (ĐTB = 4,08), tiếp đến là dạy học qua tình huống (ĐTB = 3,93) và đóng vai (ĐTB = 3,83). Trong khi đó, thảo luận nhóm và hoạt động trải nghiệm, thực hành có điểm thấp nhất (ĐTB = 3,78), cho thấy các phương pháp này chưa được

triển khai thường xuyên.

Khảo sát học sinh cũng cho thấy các em yêu thích các phương pháp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích (ĐTB chung = 2,98; ĐLC = 0,88). Hình thức được yêu thích nhất là nghe kể chuyện (ĐTB = 3,22), tiếp theo là xem tranh ảnh, phim hoạt hình (ĐTB = 3,13) và đóng vai tình huống (ĐTB = 3,09). Ngược lại, tự kể lại kiến thức (ĐTB = 2,80) và thực hành kỹ năng (ĐTB = 2,76) có mức độ yêu thích thấp hơn. Kết quả cho thấy giáo viên cần tiếp tục phát huy các phương pháp trực quan, đồng thời tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành phù hợp với lứa tuổi để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích.

2.2.5. Thực trạng thực hiện hình thức tổ chức hoạt động nhằm giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

Kết quả cho thấy giáo viên đánh giá tần suất thực hiện các hình thức giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở mức khá thường xuyên (ĐTB chung = 3,84; ĐLC = 0,82). Hình thức được thực hiện nhiều nhất là giáo dục thông qua các giờ học chính khóa môn Đạo đức (ĐTB = 3,95; ĐLC = 0,78), tiếp theo là hoạt động ngoại khóa và sinh hoạt tập thể (ĐTB = 3,93; ĐLC = 0,80) và hoạt động trải nghiệm, thực hành (ĐTB = 3,90; ĐLC = 0,81). Trong khi đó, hình thức phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB = 3,68; ĐLC = 0,86), cho thấy sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa thật sự chặt chẽ. Nhìn chung, các hình thức giáo dục đã được triển khai tương đối thường xuyên, đặc biệt là trong giờ học chính khóa và các hoạt động trải nghiệm, tuy nhiên cần tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh.

2.2.6. Thực trạng quy trình tổ chức giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức

Kết quả cho thấy giáo viên đánh giá mức độ thực hiện quy trình giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở mức khá tốt (ĐTB chung = 4,02; ĐLC = 0,92). Tiêu chí được thực hiện tốt nhất là xác định mục tiêu giáo dục (ĐTB = 4,20; ĐLC = 0,76), tiếp theo là lựa chọn nội dung phù hợp với học sinh và gắn với tình huống thực tiễn (ĐTB = 4,13) và tổ chức hoạt động dạy học hiệu quả (ĐTB = 4,05). Tiêu chí thiết kế các hoạt động dạy học tích cực đạt ĐTB = 3,90, trong khi đánh giá kết quả học tập và điều chỉnh hoạt động giáo dục có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB = 3,85; ĐLC = 1,00), cho thấy khâu đánh giá và điều chỉnh chưa được thực hiện thường xuyên. Nhìn chung, giáo viên đã thực hiện khá tốt quy trình giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, tuy nhiên cần tăng cường công tác đánh giá, phản hồi và điều chỉnh hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

2.2.7. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn đạo đức

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đánh giá các yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở mức ảnh hưởng nhiều (ĐTB chung = 3,91; ĐLC = 0,80). Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất là năng lực chuyên môn, nhận thức và kỹ năng tổ chức dạy học của giáo viên (ĐTB = 4,20; ĐLC = 0,72), tiếp theo là ý thức, mức độ tham gia và tự rèn luyện của học sinh (ĐTB = 4,03; ĐLC = 0,73). Các yếu tố kinh nghiệm xử lý tình huống của giáo viên (ĐTB = 3,85) và sự quan tâm, chỉ đạo của cán bộ quản lý (ĐTB = 3,80) cũng được đánh giá có ảnh hưởng đáng kể. Trong khi đó, đặc điểm tâm sinh lý và năng lực nhận thức của học sinh lớp 1 có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB = 3,65; ĐLC = 0,98). Nhìn chung, kết quả cho thấy năng lực của giáo viên là yếu tố quyết định hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, đồng thời cần tăng cường sự tham gia tích cực của học sinh và vai trò quản lý của nhà trường.

Kết quả khảo sát cho thấy giáo viên đánh giá các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức ở mức ảnh hưởng nhiều (ĐTB chung = 3,89; ĐLC = 0,80). Yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất là chương trình, nội dung môn Đạo đức và mức độ tích hợp giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích (ĐTB = 4,13; ĐLC = 0,65), tiếp theo là môi trường học đường an toàn, thân thiện (ĐTB = 3,98) và ảnh hưởng của môi trường xã hội, truyền thông (ĐTB = 3,90). Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường cũng được đánh giá có ảnh hưởng đáng kể (ĐTB = 3,80). Trong khi đó, điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học có điểm trung bình thấp nhất

(ĐTB = 3,63; ĐLC = 0,98). Nhìn chung, kết quả cho thấy việc hoàn thiện chương trình, xây dựng môi trường học đường an toàn và tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội là những yếu tố quan trọng để nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1.

III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy giáo viên các trường tiểu học phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long đánh giá cao tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1 trong dạy học môn Đạo đức. Mục tiêu và nội dung giáo dục được triển khai tương đối hiệu quả, góp phần hình thành nhận thức, kỹ năng và hành vi an toàn cho học sinh. Phương pháp và hình thức giáo dục được vận dụng khá đa dạng, trong đó phương tiện trực quan, dạy học theo tình huống, giờ học chính khóa và hoạt động trải nghiệm được sử dụng thường xuyên hơn. Quy trình giáo dục được thực hiện khá tốt, tuy nhiên cần tăng cường công tác đánh giá và điều chỉnh hoạt động dạy học. Bên cạnh đó, hiệu quả giáo dục chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố chủ quan và khách quan, đặc biệt là năng lực giáo viên, chương trình môn Đạo đức, môi trường học đường và sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Đây là những cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh lớp 1.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên. Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025). Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2025 về hướng dẫn công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học. Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2026). Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Luật Trẻ em. (2016). Luật số 102/2016/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 05/4/2016, có hiệu lực từ ngày 01/6/2017. Hà Nội: Văn phòng Quốc hội.

Luật Giáo dục. (2019). Luật số 43/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 14/6/2019, có hiệu lực từ ngày 01/7/2020. Hà Nội: Văn phòng Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ. (2021). Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em giai đoạn 2021–2030. Hà Nội, Việt Nam.